

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác
của Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy**

- Căn cứ Điều lệ Đảng, Quy định thi hành Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
- Căn cứ Quy chế số 08-QC/HU, ngày 04/12/2024 Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Huyện Đam Rông khóa IV, nhiệm kỳ 2020-2025;
- Căn cứ Đề án số 01-ĐA/HU, ngày 22/01/2025 của Huyện ủy về “*Hợp nhất Ban Tuyên giáo Huyện ủy và Ban Dân vận Huyện ủy*”;
- Căn cứ Quyết định số 1751-QĐ/HU, ngày 22/01/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về “*Hợp nhất Ban Tuyên giáo Huyện ủy và Ban Dân vận Huyện ủy*”;
- Căn cứ Kết luận số 1756-KL/HU, ngày 07/02/2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy về Kết luận Hội nghị Ban Thường vụ Huyện ủy lần thứ 55.

Ban Thường vụ Huyện ủy quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy như sau:

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

Quy định này quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức

1. Bảo đảm tham mưu, giúp việc, phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy trên lĩnh vực tuyên giáo, dân vận. Là cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính trên lĩnh vực tuyên giáo, dân vận.

2. Tổ chức bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả trên cơ sở phù hợp chức năng, nhiệm vụ; đảm bảo biên chế được giao; có con dấu riêng.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 3. Chức năng

Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy là cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy mà trực tiếp, thường xuyên là Ban Thường vụ Huyện ủy và Thường trực Huyện ủy về đường lối, chủ trương và chính sách của Đảng trong lĩnh vực tuyên giáo và dân vận; trong công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân; đồng thời là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác tuyên giáo; công tác dân vận của Huyện ủy.

Điều 4. Nhiệm vụ

1. Nghiên cứu, đề xuất và thực hiện

1.1. Nghiên cứu, tham mưu cụ thể hoá đường lối của Đảng về lĩnh vực tuyên giáo và dân vận, gồm: tuyên truyền; lý luận chính trị; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; lịch sử Đảng; công tác dân vận của Đảng, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; thông tin, tuyên truyền; văn hoá, văn nghệ; khoa học, công nghệ, môi trường; giáo dục, đào tạo, dạy nghề; y tế, thể dục, thể thao, dân số, gia đình, trẻ em; vận động các giai cấp, các tầng lớp Nhân dân.

1.2. Tham mưu công tác tuyên truyền, giáo dục học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; học tập, nghiên cứu, vận dụng sáng tạo và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tổ chức quán triệt, học tập, nghiên cứu các nghị quyết của Đảng.

1.3. Tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy về đường lối, chủ trương, giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phòng ngừa, đấu tranh phản bác, ngăn chặn, xử lý thông tin xấu độc, các quan điểm sai trái, thù địch chống phá Đảng, Nhà nước, chế độ trên các lĩnh vực; đấu tranh với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ.

1.4. Tham mưu công tác tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc trong huyện bình đẳng, đoàn kết, phát huy tinh thần tự chủ, tự tin, tự lực, tự cường, tự hào dân tộc, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển; vận động Nhân dân, đồng bào các tôn giáo thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo; phát huy các giá trị văn hoá, đạo đức tốt đẹp và nguồn lực của các tôn giáo cho sự nghiệp phát triển đất nước, địa phương.

1.5. Phối hợp nghiên cứu tình hình tư tưởng trong Đảng bộ huyện, dư luận xã hội; phân tích, tham mưu, đề xuất chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp trong công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân và đại đoàn kết toàn dân tộc.

1.6. Phối hợp với các cơ quan, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, các địa phương khi có tình huống phức tạp liên quan đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, thiên tai, dịch bệnh để tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ, chính quyền, phát huy vai trò nòng cốt chính trị, tham gia lực lượng xung kích.

1.7. Chủ trì, phối hợp đề xuất chủ trương, định hướng tư tưởng, chính trị trong công tác nghiên cứu lý luận và giáo dục chính trị, giáo dục lịch sử truyền thống và đạo đức cách mạng; trong chương trình đào tạo lý luận chính trị. Chỉ đạo nội dung giáo dục lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong hệ thống giáo dục, Trung tâm Chính trị huyện.

1.8. Tham gia ý kiến với các cơ quan chính quyền địa phương trong việc vận dụng, thể chế hóa các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy chế của Đảng và quy định của cấp trên về các lĩnh vực có liên quan đến công tác tuyên giáo; công tác dân vận, tôn giáo, dân tộc và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân.

1.9. Thực hiện việc báo cáo định kỳ và đột xuất với Thường trực Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh uỷ theo quy định.

1.10. Sơ kết, tổng kết về công tác tuyên giáo, công tác dân vận.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát

2.1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc tổ chức học tập, quán triệt chủ trương, đường lối của Đảng; việc tổ chức thực hiện và sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận, quyết định, quy định của Trung ương, của Tỉnh uỷ, Huyện uỷ về lĩnh vực công tác tuyên giáo và dân vận đối với các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện uỷ.

2.2. Hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ công tác tuyên giáo và dân vận, phối hợp với các cơ quan có liên quan bồi dưỡng nghiệp vụ đối với đội ngũ cán bộ phụ trách công tác tuyên giáo và dân vận trong các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện uỷ.

2.3. Chủ trì hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các lĩnh vực công tác: Thực hiện dân chủ ở cơ sở; dân vận các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng; công tác dân tộc, tôn giáo; quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị.

2.4. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội; quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; việc thực hiện quy chế tổ chức và hoạt động của các hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ.

2.5. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận về

tiếp tục phát huy truyền thống, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng đất nước ta ngày càng phồn vinh, hạnh phúc.

2.6. Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên các lĩnh vực đối với các cấp uỷ, tổ chức đảng.

2.7. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát về chính trị, tư tưởng trong hoạt động của các cơ quan văn hoá, văn nghệ, các cơ quan thông tin, tuyên truyền của huyện. Kiểm tra về quan điểm chính trị, tư tưởng, tác phẩm văn học, nghệ thuật; định hướng tư tưởng, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát nội dung tuyên truyền và bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, hệ thống cộng tác viên dư luận xã hội từ huyện đến cơ sở.

2.8. Hướng dẫn các cơ quan thông tin, tuyên truyền, văn hoá, văn nghệ, khoa học, giáo dục và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của huyện tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lênin, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2.9. Hướng dẫn tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử quan trọng của Đảng, của đất nước, của địa phương; ngày lễ quốc tế; 100 năm, trên 100 năm ngày sinh các đồng chí nguyên lãnh đạo chủ chốt của Đảng, Nhà nước, lãnh đạo tiền bối tiêu biểu; ngày kỷ niệm năm tròn, năm chẵn của tỉnh, huyện.

2.10. Hướng dẫn sưu tầm biên soạn lịch sử đảng bộ các xã.

3. Thẩm định, thẩm tra

3.1. Chủ trì hoặc tham gia thẩm định các đề án, văn bản của các cơ quan đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan đến lĩnh vực tư tưởng - văn hóa, khoa giáo, lịch sử đảng bộ địa phương, công tác dân vận... trước khi trình Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ, Thường trực Huyện uỷ.

3.2. Tham gia ý kiến đối với các đề án, dự án thuộc lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội, quốc phòng - an ninh... liên quan đến công tác dân vận, dân tộc, tôn giáo; các đề án, dự án có liên quan đến quyền làm chủ của Nhân dân và công tác dân vận của các cơ quan nhà nước.

4. Phối hợp

4.1. Với các cơ quan liên quan đề xuất về công tác đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, quản lý đối với đội ngũ trí thức, nhà khoa học và văn nghệ sĩ ở địa phương; quản lý thông tin, truyền thông và xử lý những sai phạm trong hoạt động thông tin, truyền thông; các hoạt động chung về công tác dân vận; công tác nghiên cứu, kiểm tra, đào tạo, bồi dưỡng, thông tin... về công tác dân vận, công tác dân tộc, tôn giáo ở địa phương.

4.2. Với các cơ quan chức năng tham mưu Ban Thường vụ Huyện uỷ, Thường trực Huyện uỷ lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động của các cơ quan trong khối tư tưởng, văn hóa, khoa giáo trực thuộc Huyện uỷ.

4.3. Với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện trong thực hiện công tác dân vận chính quyền.

4.4. Với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan liên quan và các Hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ trong công tác vận động nhân sĩ, trí thức, người có uy tín trong đồng bào các dân tộc thiểu số và chức sắc trong tôn giáo trong việc tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

4.5. Với Ban Tổ chức Huyện ủy trong công tác cán bộ theo quy định của Ban Thường vụ Huyện ủy về phân cấp quản lý cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử; trong việc quản lý tổ chức bộ máy, biên chế và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức của Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy; đề xuất chủ trương đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, quản lý.

4.6. Với Ủy ban kiểm tra Huyện ủy tham mưu, giúp Huyện ủy xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm thuộc lĩnh vực công tác tuyên giáo và dân vận.

4.7. Với Văn phòng Huyện ủy giúp Huyện ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

4.8. Với các cơ quan là thành viên của các ban chỉ đạo do Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy là cơ quan Thường trực trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ.

4.9. Với các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy và các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc giải quyết, xử lý những vấn đề dư luận xã hội và Nhân dân quan tâm.

4.10. Với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội; giải quyết, xử lý những vấn đề dư luận xã hội và Nhân dân quan tâm.

4.11. Với Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện và các cơ quan tư pháp huyện trong thực hiện công tác dân vận của lực lượng vũ trang và cơ quan tư pháp.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy giao.

Điều 5. Quyền hạn

1. Chịu trách nhiệm trước Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy trong tham mưu, đề xuất với cấp ủy và thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Được yêu cầu cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy báo cáo, cung cấp thông tin, tài liệu để thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy. Được cử cán bộ dự các cuộc họp, hội nghị của cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc Huyện ủy và các cơ quan có liên quan khi bàn về nội dung thuộc lĩnh vực công tác tuyên giáo, công tác dân vận.

3. Thực hiện nhiệm vụ, trách nhiệm, thẩm quyền của chủ thể kiểm tra, giám sát theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

4. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất với Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy và Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy.

Điều 6. Tổ chức bộ máy, biên chế

Theo Đề án số 01-ĐA/HU, ngày 22/01/2025 của Huyện ủy về “*Hợp nhất Ban Tuyên giáo Huyện ủy và Ban Dân vận Huyện ủy*”, cụ thể:

1. Tổ chức bộ máy:

- Lãnh đạo Ban: 01 Trưởng ban và 03 Phó Trưởng Ban.
- Chuyên viên: 02 chuyên viên.

2. Biên chế: Tổng số biên chế 06 biên chế.

3. Lộ trình:

Chậm nhất là 05 năm (60 tháng) kể từ ngày Quyết định số 1751-QĐ/HU, ngày 22/01/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về “*Hợp nhất Ban Tuyên giáo Huyện ủy và Ban Dân vận Huyện ủy*” có hiệu lực thi hành, số lượng lãnh đạo quản lý và chuyên viên của Ban Dân vận và Tuyên giáo Huyện ủy phải đảm bảo theo quy định.

Chương III

QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 7. Đối với Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy và Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy

1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến và tham mưu đề xuất Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, Thường trực Huyện ủy các vấn đề thuộc trách nhiệm, lĩnh vực được phân công; về chương trình công tác của Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ và thực hiện chế độ thống kê, báo cáo đối với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy theo quy định.

Điều 8. Đối với các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy và Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện

Quan hệ giữa Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy với các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện là quan hệ phối hợp:

1. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy và Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện nghiên cứu, triển khai tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định của cấp trên và cấp mình.

2. Phối hợp nghiên cứu, hướng dẫn việc triển khai nghị quyết, quyết định, chỉ thị, kết luận, quy chế, quy định và kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Điều 9. Đối với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện

Quan hệ giữa Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện là quan hệ phối hợp:

1. Phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện để triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu thuộc lĩnh vực của mình có liên quan đến công tác quản lý Nhà nước; Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, các phòng ban chuyên môn của huyện tạo điều kiện, hỗ trợ để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện bàn về các vấn đề có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy, thì đại diện lãnh đạo Ban được mời dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết, lãnh đạo Ban làm việc trực tiếp với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện để phối hợp thực hiện nhiệm vụ của mỗi bên.

Điều 10. Đối với cấp ủy cơ sở và bộ phận tham mưu, giúp việc về công tác tuyên giáo và dân vận của cấp ủy cơ sở

1. Quan hệ giữa Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy với cấp ủy cơ sở là quan hệ phối hợp, trao đổi, hướng dẫn trong việc thực hiện công tác chuyên môn và công tác cán bộ theo phân cấp quản lý.

2. Quan hệ giữa Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy với bộ phận tham mưu, giúp việc công tác tuyên giáo và dân vận của cấp ủy cơ sở là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Quy định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành và thay thế Quy định số 04-QĐ/HU, Quy định số 06-QĐ/HU ngày 25/4/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác của Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Ban Dân vận Huyện ủy.

2. Căn cứ quy định này, Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy xây dựng Quy chế làm việc, cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phân công nhiệm vụ cho phù hợp.

3. Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình tổ chức thực hiện có các văn bản hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy chỉnh sửa, bổ sung phù hợp; nếu có phát sinh, vướng mắc, báo cáo Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*),
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy (*báo cáo*),
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy (*báo cáo*),
- Các Ban của Huyện ủy,
- MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội huyện,
- Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy,
- Các phòng, ban, đơn vị trên địa bàn huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Nguyễn Văn Châu